

Số: 130/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 11 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân xã Phước An quản lý tại
xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê
đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Phương án Quản lý và khai thác
sử dụng quỹ đất công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Kế hoạch số 9448/KH-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc rà soát, xử lý tồn tại đối với đất do Ủy ban
nhân dân cấp xã quản lý;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
1752/TTr-STNMT ngày 23 tháng 12 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Ủy ban nhân dân xã Phước An tiếp tục quản lý các thửa đất
tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

1. Thửa đất số 89, tờ bản đồ địa chính số 78, diện tích 478,0m² được xác
định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2725/2020 tỷ lệ
1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện
ngày 10/9/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày
15/10/2020 (kèm theo).



2. Thửa đất số 96, tờ bản đồ địa chính số 78, diện tích $77,0m^2$ được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2722/2020 tỷ lệ 1/200 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/10/2020 (kèm theo).

3. Thửa đất số 97, tờ bản đồ địa chính số 78, diện tích $74,0m^2$ được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2723/2020 tỷ lệ 1/200 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/10/2020 (kèm theo).

4. Thửa đất số 98, tờ bản đồ địa chính số 78, diện tích $3.153,0m^2$ được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2720/2020 tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/10/2020 (kèm theo).

5. Thửa đất số 99, tờ bản đồ địa chính số 78, diện tích $453,0m^2$ được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2721/2020 tỷ lệ 1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/10/2020 (kèm theo).

6. Thửa đất số 27, tờ bản đồ địa chính số 88, diện tích $1.617,0m^2$ được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2731/2020 tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/10/2020 (kèm theo).

7. Thửa đất số 38, tờ bản đồ địa chính số 88, diện tích $1.786,0m^2$ được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2732/2020 tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/10/2020 (kèm theo).

8. Thửa đất số 54, tờ bản đồ địa chính số 87, diện tích $252,0m^2$ được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2730/2020 tỷ lệ 1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/10/2020 (kèm theo).

9. Thửa đất số 55, tờ bản đồ địa chính số 87, diện tích $1.111,0m^2$ được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2729/2020 tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện

ngày 10/9/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/10/2020 (kèm theo).

10. Thửa đất số 16, tờ bản đồ địa chính số 82, diện tích 239,0m² được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2728/2020 tỷ lệ 1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/10/2020 (kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Căn cứ Điều 1 Quyết định này:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm: chỉ đạo Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện việc cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

2. Yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Phước An quản lý chặt chẽ khu đất, không để đất bị lấn chiếm, không được cho thuê, cho mượn trái quy định pháp luật, giữ nguyên hiện trạng đang sử dụng và bàn giao lại đất khi nhà nước thực hiện quy hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Cục trưởng Cục thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Nhơn Trạch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước An chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, Phó CVP.UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử (đăng tin);
- Lưu VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

